

KẾ HOẠCH

Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2019

Thực hiện Thông báo số 202/TB-VPCP ngày 04/6/2019 của Văn phòng Chính phủ Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Hội nghị công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2018; Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 14/01/2019 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Công văn số 314/BNV-CCHC ngày 21/01/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh, UBND tỉnh ban hành kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2019 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục cải thiện, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (Chỉ số Par Index) của tỉnh Thái Nguyên, phần đầu năm 2019 kết quả xếp hạng thuộc nhóm đạt điểm tốt.

- Triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao Chỉ số Par Index năm 2019 và những năm tiếp theo, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Đáp ứng tốt hơn yêu cầu của cá nhân, tổ chức, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Thái Nguyên.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện kế hoạch nâng cao Chỉ số Par Index năm 2019 tỉnh Thái Nguyên phải đồng bộ, thống nhất, phù hợp với các nội dung, tiêu chí đánh giá của Bộ Nội vụ và các nhiệm vụ của Đề án cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2016 - 2020.

- Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Par Index, đặc biệt các Sở, Ban, ngành chủ trì các nội dung, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện CCHC.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, bố trí đủ kinh phí, triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, thời gian. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức và người dân đối với việc cải thiện, nâng cao Chỉ số Par Index của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

- Căn cứ vào Kế hoạch CCHC năm 2019 và báo cáo kết quả phân tích, đánh giá Chỉ số Par Index tỉnh Thái Nguyên năm 2018, các đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá các nội dung, nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm túc, đảm bảo hoàn thành kế hoạch, đúng tiến độ thời gian thực hiện, báo cáo định kỳ theo quy định (báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC). Các Sở, Ban, ngành được giao nhiệm vụ tham mưu công tác CCHC bám sát bộ tiêu chí tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện.

- Thành lập Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh, tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, kiểm tra thường xuyên đạt tối thiểu từ 30% tổng số cơ quan chuyên môn của cấp tỉnh, UBND cấp huyện trở lên. Xử lý kịp thời, triệt để các vấn đề tồn tại, vướng mắc phát hiện qua kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Các đơn vị, địa phương xác định nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền CCHC phù hợp. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, thông tin, thực hiện bằng nhiều hình thức, đặc biệt là tổ chức các hội nghị, tập huấn chuyên đề, đăng tải thông tin CCHC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tuyên truyền trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; tổ chức cuộc thi, tọa đàm, sân khấu hóa... về công tác CCHC.

- Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đóng góp sáng kiến trong CCHC; Hội đồng sáng kiến của tỉnh kịp thời xem xét, công nhận các sáng kiến, giải pháp CCHC; giao Sở Khoa học và Công nghệ kịp thời phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan triển khai áp dụng các sáng kiến, giải pháp đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL của tỉnh, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi của văn bản được ban hành.

- Các đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện các nội dung kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời đề xuất xử lý các văn bản có nội dung trái pháp luật, xử lý văn bản QPPL và các vấn đề còn sai phạm đúng tiến độ yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện theo đúng quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC, tạo cơ chế, môi trường thuận lợi thu hút đầu tư. Thực hiện quy định về ban hành TTHC theo thẩm quyền, xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp. Kịp thời cập nhật, đăng tải công khai TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố đúng quy định, đồng thời cập nhật và đăng tải trên Trang thông tin điện tử, Cổng thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

- Thực hiện nghiêm yết công khai, minh bạch, đầy đủ và kịp thời TTHC theo quy định. Tổ chức thực hiện đầy đủ các hình thức, quy trình tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc, đồng bộ quy định tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Mở rộng các lĩnh vực, TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông; tăng cường kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa, từng bước nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Nâng cao năng lực, trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận một cửa; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bộ phận một cửa. Áp dụng thực hiện đồng bộ, thống nhất phần mềm một cửa, một cửa liên thông các cấp, các ngành thuộc tỉnh. Tăng cường các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tuân thủ thực hiện đúng quy định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị. Rà soát và đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, UBND các huyện, thành phố, thị xã. Thực hiện kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Thực hiện phân cấp theo quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương với các lĩnh vực: Quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, sắp xếp bộ máy; quản lý đầu tư, quản lý ngân sách nhà nước và quản lý đất đai đảm bảo thống nhất và có hiệu quả, nâng cao tính chủ động trong quản lý, sử dụng các nguồn lực ở địa phương; Chủ

động, thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề về phân cấp qua kiểm tra, yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả khắc phục về cơ quan kiểm tra chậm nhất ngày 31/12/2019.

- Rà soát, sắp xếp bộ máy phù hợp thực tiễn, đúng quy định; khắc phục triệt để tình trạng thừa số lượng cấp phó phòng trở lên theo quy định.

- Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước ở một số lĩnh vực. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực y tế và giáo dục công lập; nâng cao chất lượng quản trị môi trường.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CB, CC, VC)

- Thực hiện quản lý, sử dụng đội ngũ CB, CC, VC theo đúng vị trí việc làm đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập đã được phê duyệt.

- Thực hiện tinh giản biên chế trong năm đảm bảo đạt 100% theo kế hoạch đặt ra; thực hiện nghiêm túc các quy định về tuyển dụng CC, VC. Thực hiện đúng các quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương.

- Tập trung thực hiện bảo đảm đạt 100% nhiệm vụ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2019.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn CB, CC cấp xã, phấn đấu 100% CB, CC cấp xã đạt chuẩn.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đánh giá CB, CC theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp; nghiên cứu tham mưu thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện giải ngân đầu tư vốn ngân sách nhà nước theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền.

- Xử lý triệt để các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách, phấn đấu đạt 100% đến hết năm 2019.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp bảo đảm 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm.

7. Hiện đại hóa nền hành chính

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với CCHC. Triển khai thực hiện Chính phủ, Chính quyền điện tử theo Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch hành động thực hiện

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020 và định hướng đến năm 2025 và Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 25/02/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2019. Nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đáp ứng các chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định và kết nối, chia sẻ dữ liệu với cổng dịch vụ công quốc gia.

- Thực hiện triệt để giải quyết liên thông hồ sơ một cửa điện tử giữa các cấp chính quyền (cấp xã lên cấp huyện và liên thông lên các Sở, Ban, ngành của tỉnh); phấn đấu 100% hồ sơ một cửa, một cửa liên thông được áp dụng, thực hiện một cửa điện tử.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án thuê dịch vụ CNTT; đối với các Sở, Ban, ngành chưa áp dụng phần mềm một cửa điện tử, khẩn trương áp dụng đảm bảo đồng bộ, cùng giải pháp công nghệ, kết nối liên thông với Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành gửi, nhận liên thông văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của UBND tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số trong giao dịch tài chính và trao đổi văn bản điện tử.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị áp dụng thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; có biện pháp, giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích đáp ứng yêu cầu.

- Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện (chuyển đổi phiên bản ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015).

(Có Danh mục các nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện

- Nghiêm túc đánh giá đúng thực trạng công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương; có biện pháp, giải pháp cụ thể khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm

đúng theo vị trí việc làm đã được phê duyệt; UBND cấp huyện rà soát, đánh giá sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn cán bộ, công chức cấp xã bảo đảm theo quy định.

- Thực hiện áp dụng đầy đủ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC qua một cửa điện tử.

- Đối với các đơn vị, địa phương đang thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá lại việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ trực tuyến, có giải pháp cụ thể nhằm đem lại hiệu quả nhất định. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4; tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC thuận lợi, kịp thời không để tình trạng hồ sơ giải quyết quá hạn. Đặc biệt đối với UBND cấp xã và lĩnh vực Tư pháp, đất đai...

- Tiếp tục tập trung thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án CCHC giai đoạn 2016 - 2020 trong năm 2019 và các năm tiếp theo. Tiếp tục thông tin, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, mọi tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức về CCHC. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ, giải quyết TTHC đối với cán bộ, công chức; việc thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động công vụ. Gắn kết quả triển khai thực hiện công tác CCHC với trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện công tác CCHC năm 2020 báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính, Sở Nội vụ) theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ, tình hình triển khai thực hiện; bố trí đủ kinh phí thực hiện công tác CCHC năm 2019. Định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo CCHC về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

2. Sở Nội vụ:

- Tham mưu UBND tỉnh tăng cường tuyên truyền về công tác CCHC; thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác CCHC tại các đơn vị, địa phương, xử lý triệt để các kiến nghị qua công tác kiểm tra, giám sát.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU, Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 09/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 38/KH-UBND, Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh; thực hiện tinh giản

biên chế, rà soát và đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, UBND các huyện, thành phố, thị xã. Phối hợp với các cơ quan, địa phương có sở phòng chuyên môn, cơ cấu cán bộ, công chức không hợp lý (số lãnh đạo cấp phòng nhiều hơn số công chức làm việc trực tiếp) có phương án bố trí, sắp xếp đảm bảo đúng quy định.

- Thường xuyên đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ CCHC đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan tổ chức tự đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2019.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cải thiện, nâng cao các tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC về cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Thực hiện quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt, tham mưu UBND tỉnh thực hiện phân cấp quản lý, tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiến nghị, xử lý phát hiện sau kiểm tra về công tác tổ chức, bộ máy, tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức.

- Tham mưu đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, hướng tới nền hành chính phục vụ, chuyên nghiệp, minh bạch, hiệu quả.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chịu trách nhiệm tham mưu cải thiện, nâng cao các tiêu chí, tiêu chí thành phần về hiện đại hóa hành chính, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước. Triển khai thực hiện khung kiến trúc chính quyền điện tử, tập trung xây dựng nâng cấp Cổng dịch vụ công của tỉnh nhằm đáp ứng đầy đủ các chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả 03 dự án thuê dịch vụ CNTT (*dự án Nâng cấp Cổng thông tin điện tử; Mạng truyền số liệu; Hội nghị truyền hình*); thực hiện kết nối liên thông với Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia một cửa điện tử đạt 100% các Sở, ngành đảm bảo đồng bộ.

- Rà soát các nội dung, tiêu chí còn thấp điểm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp cải thiện, nâng cao. Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện chính quyền điện tử, thực hiện các dự án về ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu giải pháp triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển

khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ngành, địa phương cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin theo quy định trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI.

4. Sở Tư pháp:

- Chịu trách nhiệm cải thiện, nâng cao các tiêu chí, tiêu chí thành phần về cải cách thể chế;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tăng cường hoạt động theo dõi thi hành pháp luật, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; kịp thời phát hiện các sai sót, đưa ra phương án giải quyết và xử lý triệt để các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật, tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, xử lý triệt để các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, chịu trách nhiệm tham mưu cải thiện, nâng cao các tiêu chí, tiêu chí thành phần về cải cách tài chính công; tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp, tham mưu thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ trì, tổng hợp kinh phí CCHC của các cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện năm 2020, ngân sách các chương trình, đề án, dự án CCHC giai đoạn 2016 - 2020; hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí.

- Tham mưu tăng cường thực hiện giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền.

- Tham mưu, chỉ đạo tổ chức xử lý triệt để, phấn đấu đạt 100% các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp bảo đảm các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện duy trì, rà soát, đánh giá thường xuyên việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại cơ quan hành chính các cấp, nhất là hệ thống ISO tại UBND cấp xã.

- Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện (chuyển đổi phiên bản ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015).

- Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp các giải pháp, sáng kiến CCHC của các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND tỉnh công nhận; kịp thời hướng dẫn, đôn đốc cơ quan, đơn vị tham mưu triển khai áp dụng các giải pháp, sáng kiến về CCHC đã được công nhận áp dụng, thực hiện trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Ban Quản lý Các Khu công nghiệp, các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan chịu trách nhiệm về cải thiện, nâng cao các tiêu chí, tiêu chí thành phần thu hút đầu tư, thành lập doanh nghiệp mới tăng hơn so với năm 2018; tăng tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp.

8. Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo: Tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ công về giáo dục, y tế. Thực hiện khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công.

9. Các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh: Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh tăng cường tuyên truyền sâu, rộng về các nội dung liên quan đến công tác CCHC và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên các loại hình báo chí, Trang thông tin điện tử của đơn vị. Tập trung tuyên truyền, nêu gương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác CCHC và đấu tranh, phê phán tập thể, địa phương, cá nhân thực hiện không tốt, gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực thi công vụ.

10. Văn phòng UBND tỉnh

- Chịu trách nhiệm cải thiện, nâng cao các tiêu chí, tiêu chí thành phần về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; hướng dẫn việc rà soát, đơn giản hóa, công bố kịp thời danh mục TTHC thuộc lĩnh vực ngành quản lý. Thực hiện kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương trong việc niêm yết, công khai TTHC theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; chấn chỉnh, giải quyết dứt điểm tình trạng hồ sơ quá hạn; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành rà soát TTHC, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC giao UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp nhận theo quy định.

- Chỉ đạo Trung tâm thông tin tỉnh Thái Nguyên phối hợp các Sở, Ban, ngành thường xuyên cập nhật, kịp thời đăng tải, công khai đầy đủ các thông tin về TTHC, mở rộng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Thực hiện tuyên truyền các nội dung liên quan đến CCHC.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC của tỉnh Thái Nguyên năm 2019. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện báo cáo, phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét giải quyết. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành của tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- Bưu điện Thái Nguyên;
- Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Thái Nguyên;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.huognt.CCHC. /

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nhữ Văn Tâm

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhiệm vụ và các nội dung cải thiện năng lực **Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2019**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 202/KH-UBND, ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên)



Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành chậm nhất
1	Công tác chỉ đạo, điều hành			
1.1	Rà soát, đánh giá mức độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2019 của tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
1.2	Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao bảo đảm đạt 100%	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	31/12/2019
1.3	Tổ chức kiểm tra CCHC tại các cơ quan, đơn vị; chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	31/12/2019
1.4	Tham mưu xây dựng quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ CCHC tỉnh Thái Nguyên	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Quý IV/2019
1.5	Đánh giá, công nhận và kịp thời tổ chức triển khai áp dụng sáng kiến đã được công nhận trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
2	Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện VB QPPL			
2.1	Rà soát, đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
2.2	Xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa VB QPPL của tỉnh theo quy định	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Theo quy định

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành chậm nhất
3	Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)			
3.1	Tham mưu UBND tỉnh thực hiện đúng quy định về ban hành TTHC theo thẩm quyền đối với việc ban hành Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về xét, cho phép sử dụng và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC trên địa bàn tỉnh -Thái Nguyên quy định điều kiện của TTHC "Xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của Doanh nhân APEC (ABTC)" cho phù hợp với Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và phù hợp về thẩm quyền quy định điều kiện của TTHC được quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP, Nghị định 92/2017/NĐ-CP.	Sở Ngoại vụ	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Quý IV/2019
3.2	Tham mưu công bố kịp thời danh mục, TTHC thuộc lĩnh vực ngành quản lý.	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3.3	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC giao UBND cấp huyện tiếp nhận theo quy định.	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Quý IV/2019
3.4	Rà soát TTHC, xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo quy định	Các Sở, Ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Quý III/2019
3.5	Công khai, minh bạch, kịp thời và đầy đủ TTHC đúng quy định (Công/Trang thông tin điện tử, Bộ phận một cửa...)	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3.6	Thực hiện các giải pháp chấn chỉnh hồ sơ TTHC quá hạn; thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra tình trạng hồ sơ quá hạn	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành chậm nhất
4	Cải cách tổ chức bộ máy			
4.1	Sắp xếp cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính: số phòng (và tương đương) thuộc cơ quan chuyên môn của tỉnh có số lượng lãnh đạo, quản lý, số phòng thuộc UBND cấp huyện có số lượng cấp phó đáp ứng yêu cầu theo quy định	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên
4.2	Thực hiện phân cấp và thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra theo quy định	Các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
5	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC			
5.1	Bố trí sử dụng công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên
5.2	Tham mưu chỉ đạo khắc phục, xử lý 100% các kiến nghị tại Thông báo kết luận thanh tra số 123/TB-TTBNV ngày 20/3/2019 của Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	31/12/2019
5.3	Rà soát thực hiện đúng các quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	31/12/2019
5.4	Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động công vụ và thực hiện quy định về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên
5.5	Thực hiện rà soát, sắp xếp bố trí cán bộ cấp xã đạt chuẩn theo quy định	UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành chậm nhất
6	Cải cách tài chính công			
6.1	Tham mưu chỉ đạo tổ chức xử lý triệt để, phân đầu đạt 100% các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách. Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	31/12/2019
6.2	Tham mưu ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	31/12/2019
6.3	Đôn đốc các đơn vị SNCL đảm bảo 100% số đơn vị thực hiện đúng quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Thường xuyên
7	Hiện đại hóa hành chính			
7.1	Triển khai thực hiện chính quyền điện tử, tập trung xây dựng nâng cấp Công dịch vụ công của tỉnh nhằm đáp ứng đầy đủ các chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	31/12/2019
7.2	Duy trì vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử liên thông 3 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành	Thường xuyên
7.3	Thực hiện triệt để giải quyết liên thông hồ sơ một cửa điện tử giữa các cấp chính quyền (cấp xã lên cấp huyện và liên thông lên các Sở, Ban, ngành của tỉnh);	UBND cấp huyện, cấp xã, Các Sở, Ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
7.4	Thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trên Công Dịch vụ công của tỉnh tối thiểu đạt 40%.	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành chậm nhất
7.5	Thực hiện tiếp nhận, trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích tối thiểu đạt 15% hồ sơ của TTHC đã được công bố tiếp nhận và trả qua dịch vụ BCCI.	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện Thái Nguyên	Thường xuyên
7.7	Thường xuyên duy trì, đánh giá, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
7.8	Triển khai thực hiện chuyển đổi đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
8	Đánh giá tác động của CCHC			
8.1	Tham mưu các biện pháp, giải pháp tăng cường thu hút đầu tư, đảm bảo mức vốn thu hút đầu tư của tỉnh đạt tỷ lệ % cao hơn so với năm trước, tổng số doanh nghiệp thành lập mới tăng từ 30% trở lên so với năm trước	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện	Thường xuyên
8.2	Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	31/12/2019

